CÁC PHƯƠNG PHÁP KẾ TOÁN CHI TIẾT HÀNG TỒN KHO

Th.s Nguyễn Thị Kim Hương

Để hạch toán chi tiết hàng tồn kho, các doanh nghiệp có thể lựa chọn 1 trong 3 phương pháp sau:

1. Phương pháp thẻ song song

*** Khái niệm**

Đây là phương pháp hạch toán chi tiế t hàng tồn kho mà ở kho, thủ kho sẽ theo dõi vật liệu về mặt số lượng trên Thẻ kho, bộ phận kế toán theo dõi vật liệu về mặt số lượng và giá trị trên sổ (thẻ) kế toán chi tiết vật tư, hàng hóa, thành phẩm.

*** Trình tự ghi chép**:

Chú thích:

Ghi hằng ngày

Ghi cuối tháng/ định kỳ

Đối chiếu, kiểm tra

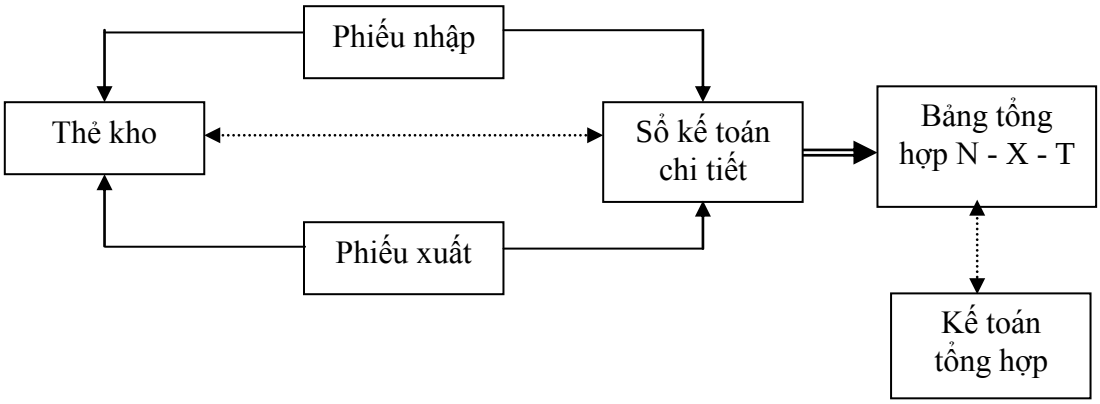

*** Sổ sách sử dụng**

- Thẻ kho:

THẺ KHO

Người lập thẻ :..... Tờ số :.....

- Tên, nhãn hiệu, quy cách vật tư :.....

- Đơn vị tính :..... - Mã số : .....

STT	Chứng từ		Diễn giải	Ngày nhập, xuất	Số lượng			Ký xác nhận của KT
	Số	Ngày			Nhập	Xuất	Tồn	
A	B	C	D	E	1	2	3	4
			Tổng					

- Sổ kế toán chi tiết.

+ Sổ kế toán chi tiết do kế toán mở và ghi theo kho mình phụ trách tương ứng với thẻ kho.

THẺ KẾ TOÁN CHI TIẾT VẬT LIỆU

Số thẻ:.....Số tờ .....

Tên vật tư .....

Số danh điểm .....Đơn giá .....

Đơn vị tính:.....Kho .....

Chứng từ		Trích yếu	Nhập		Xuất		Tồn		Ghi chú
Số hiệu	Ngày tháng		Số lượng	Số tiền	Số lượng	Số tiền	Số lượng	Số tiền	

SỔ CHI TIẾT VẬT LIỆU, SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Năm :.....

Tài khoản :.....

Tên kho :.....

Tên quy cách vật tư (Vật liệu, sản phẩm, hàng hoá, CCDC...) ĐVT :.....

Chứng từ		Diễn giải	TK đối ứng	Đơn giá	Nhập		Xuất		Tồn		Ghi chú
Số hiệu	Ngày tháng				Số lượng	Số tiền	Số lượng	Số tiền	Số lượng	Số tiền	
		Số dư đầu năm									
		Cộng tháng									

+ Cơ sở để ghi sổ , thẻ chi tiết hàng tồn kho: là các chứng từ nhập , xuất vật tư do thủ kho gửi lên. Sau khi ghi sổ chi tiết kế toán sẽ lấy đơn giá trên sổ này để ghi vào Phiếu xuất kho tương ứng cho từng mặt hàng.

+ Số liệu trên sổ, thẻ chi tiết hàng tồn kho được sử dụng để lên Bảng Tổng hợp Nhập xuất tồn.

- Bảng tổng hợp nhập - xuất - tồn.

BẢNG TỔNG HỢP NHẬP - XUẤT - TỒN VẬT TƯ

Tháng:..... năm:.....

Danh điểm vtư	Tên, chủng loại quy cách	Đơn vị tính	Tồn đầu kỳ		Nhập trong kỳ		Xuất trong kỳ		Tồn cuối kỳ		Ghi chú
			Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Thành tiền	Số lượng	Số tiền	Số lượng	Số tiền	
	Tổng										

+ Cơ sở để ghi vào Bảng tổng hợp nhập - xuất - tồn vật tư: sổ chi tiết vật liệu, sản phẩm, hàng hoá.

*** Ưu, nhược điểm**: phương pháp thẻ song song có ưu điểm là đơn giản, dễ làm, dễ đối chiếu, kiểm tra nhưng có nhược điểm đối với kế toán thủ công là khối lượng ghi chép lớn.

Phương pháp này phù hợp với các doanh nghiệp hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên, cần theo dõi chặt chẽ từng thứ loại hàng tồn kho. Đây là phương pháp được sử dụng phổ biến nhất hiện nay tại các doanh nghiệp.

b.2. Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển

*** Khái niệm**: Phương pháp sổ đối chiếu luân chuyển là phương pháp hạch toán chi tiết hàng tồn kho mà trong đó tại kho vẫn mở thẻ kho theo từng danh điểm vật tư như phương pháp thẻ song song, tại phòng kế toán mở sổ Đối chiếu luân chuyển để theo dõi về mặt giá trị và số lượng.

*** Trình tự ghi chép**:

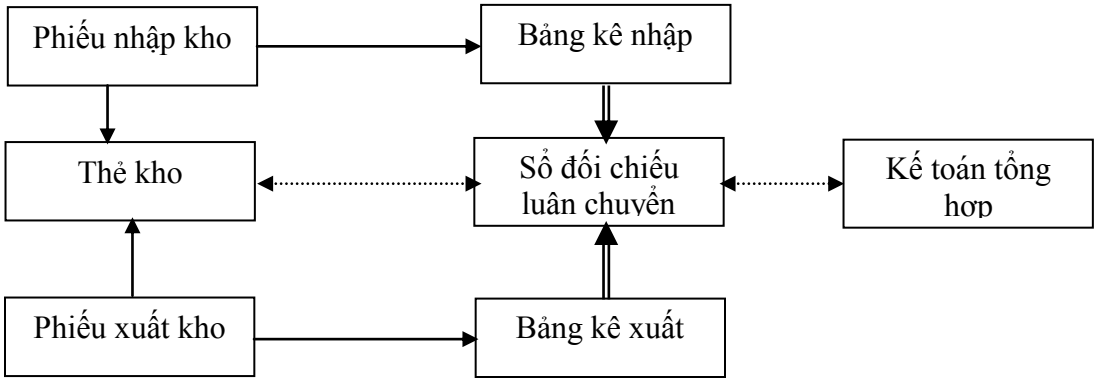

Chú thích:

→ Ghi hằng ngày

⇒ Ghi cuối tháng/ định kỳ

↔ Đối chiếu, kiểm tra

*** Sổ sách sử dụng**

- Thẻ kho: có nội dung và kết cấu tương tự như phương pháp thẻ song song
- Bảng kê nhập, Bảng kê xuất;
- Sổ đối chiếu luân chyển:

SỔ ĐỐI CHIẾU LUÂN CHUYỂN

Tháng ..... năm .....

Danh điểm vật tư	Tên, quy cách vật tư	Đơn vị Tính	Đơn giá	Số dư đầu tháng 1		Luân chuyển tháng 1				Số dư đầu tháng 2	
				SL	Số tiền	Nhập		Xuất		SL	Số tiền
						SL	TT	SL	TT		
	Tổng										

*** Ưu, nhược điểm**: Phương pháp này có ưu điểm dễ làm, dễ kiểm tra, nhưng có nhược điểm: việc ghi chép dồn vào cuối tháng nên công việc hạch toán và báo cáo bị chậm trễ.

Phương pháp này phù hợp với các doanh nghiệp hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp kê khai thường xuyên.

b.3. Phương pháp sổ số dư

*** Khái niệm**

Phương pháp sổ số dư là phương pháp hạch toán chi tiết mà theo phương pháp này ở kho sẽ theo dõi về mặt số lượng của từng thứ ngu yên vật liệu trên thẻ kho và sổ số dư, tại phòng kế toán sẽ theo dõi về mặt số lượng và giá trị trên Bảng luỹ kế nhập, xuất, tồn.

*** Trình tự ghi chép**

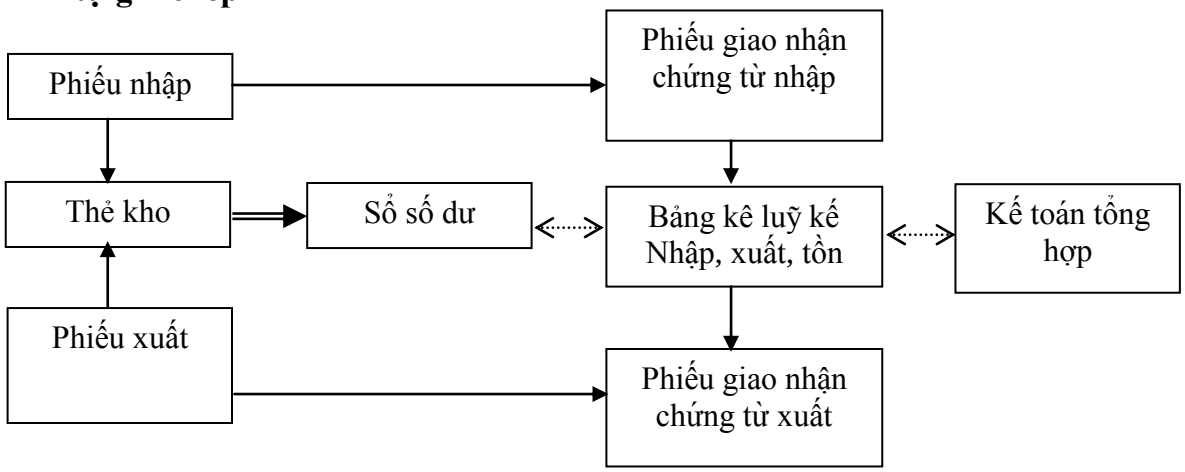

Chú thích:

→ Ghi hằng ngày

⇒ Ghi cuối tháng/ định kỳ

↔ Đối chiếu, kiểm tra

*** Sổ sách sử dụng**

- Tại kho sử dụng: thẻ kho (tương tự các phương pháp trên), phiếu giao nhận chứng từ, Sổ số dư.

PHIÊU GIAO NHẬN CHỨNG TỪ

Từ ngày:.....đến ngày .....tháng.....năm.....

Nhóm vật liệu	**Số lượng chứng từ**	**Số hiệu chứng từ**	**số tiền**

Ngày.....tháng .....năm .....

Người nhận Người giao

SỔ SỐ DƯ

Năm .....Kho.....

Sổ danh điểm vật tư	Tên vật tư	Đơn vị Tính	Đơn giá	Định mức dự trữ	Số dư đầu năm		Số dư cuối tháng	
					SL	ST	SL	ST

- Tại phòng kế toán: sử dụng bảng kê nhập, xuất, tồn vật tư

BẢNG LUỸ KẾ NHẬP, XUẤT, TỒN KHO VẬT TƯ

Tháng .....năm .....

Kho:.....

Nhóm Vật liệu	**Tồn kho đầu tháng**	**Nhập**		**Xuất**		**Tồn kho cuối tháng**
		từ ngày ... đến ngày	**Từ ngày ... Đến ngày ....**	**từ ngày ... đến ngày ....**	**từ ngày ... đến ngày ....**	

*** Ưu, nhược điểm:** Phương pháp này có ưu điểm là giảm nhẹ khối lượng ghi chép hằng ngày nhưng có nhược điểm là nếu có sai sót thí khó kiểm tra.